TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:19/2018/HS-ST.
Ngày 27/03/ 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN – BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Văn Bằng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vũ Ngọc Côn.
2/ Ông Giáp Văn Phẩm.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18 /2018/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T,** sinh năm 1996.
Sinh, trú quán: Thôn T M, xã BS, L N, Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Trình độ văn hoá: Lớp 9/12.
Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Đảng, đoàn thể: Không.
Bố đẻ: Vi Văn A, sinh năm 1966.
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1967.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.
Bị cáo được tại ngoại từ đầu đến nay (Có mặt).

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973.
Trú quán: N Đ, TT C, L N, Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vi Văn T, sinh năm 1996, trú tại thôn TM, xã B S, huyện L N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 03/01/2018, T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ chợ B S, xã B S, huyện Lục Ngạn xuống ngã tư truyền hình thị trấn C, huyện L Nvới mục đích là mua ma túy để sử

dụng cho bản thân. Khi xuống đến ngã tư truyền hình thị trấn Chũ, Tuấn xuống xe và đi bộ về phía khu vực cầu Nam Dương, gần đến đầu cầu Nam Dương thì T rẽ trái vào ngõ rồi đi tiếp khoảng 50m đến một nhà ở bên tay phải theo chiều đi có cổng sắt sơn màu xanh đóng kín, gần sát khóa then chốt có một lỗ nhỏ (thường dùng để thò tay vào mở then chốt ở phía trong). T dừng lại ngoài cổng và lấy 200.000 đồng cầm ở tay thò qua lỗ nhỏ sát khóa then chốt của cổng sắt rồi gọi anh ơi. T nghe có tiếng bước chân người đi ra và lấy số tiền 200.000 đồng từ tay T. Khoảng 02 phút sau, có người quay ra và đưa qua lỗ cổng sắt cho T 01 gói ma túy được gói trong giấy bạc màu trắng. Tuấn cầm gói ma túy vừa mua được ra vườn vải thuộc khu Nhật Đức, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn để sử dụng. Khi T vừa để gói ma túy xuống nền đất trước mặt thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm bắt người phạm tội quả tang thu giữ gói giấy bạc bên trong có chứa chất cục bột màu trắng Tuấn khai là ma túy và được niêm phong trong bì thư dán kín ký hiệu "QT"; 01 xi lanh bằng nhựa và số tiền 50.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn T. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngày 03/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định số 36/CSĐT đối với 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT", bên trong có 01 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc, bên trong gói giấy bạc đựng chất cục bột màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 14/ KL-PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định, chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,124 gam.

Quá trình điều tra, Vi Văn T khai nhận việc T mua được ma túy nêu trên là do được một người nghiện ma túy không quen biết chỉ dẫn cho nơi mua và cách thức mua nên Tuấn thực hiện theo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Vi Văn T xác định địa điểm nơi diễn ra việc mua bán ma túy ngày 03/01/2018. Qua xác minh xác định được ngôi nhà mà T khai đã mua ma túy là của gia đình anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1986, trú tại khu C, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành mời anh T đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, anh T khai nhận không được bán ma túy cho bất kỳ ai, hiện ngôi nhà đó chỉ có một mình anh ở, không cho ai thuê hay ở nhờ nhà mình, không biết việc mua bán ma túy xảy ra vào ngày 03/01/2018 nên không có căn cứ xử lý đối với anh T.

Tại bản cáo trạng số: 18 /CT-VKS-LN, ngày 05 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo: Vi Văn T về hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình xét hỏi và luận tội Vi Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội như đã trình bầy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn chính xác đúng người, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố tại phiên

tòa sau khi phân tích, tính chất vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Vi Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vi Văn T với mức án từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiểu hủy 01 chiếc phong bì thư dán ký hiệu "QT" do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 xi lanh bằng nhựa.

Tịch thu của bị cáo Vi Văn T số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền Việt Nam đồng để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Vi Văn Tuấn phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên Tòa bị cáo Vi Văn T cũng như người làm chứng không khiếu kiện, khiếu nại về hành vi Quyết định của các Cơ quan và những người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Khoảng 09 giờ ngày 03/01/2018, T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ chợ BS, xã B S, huyện Lục Ngạn xuống ngã tư truyền hình thị trấn C, huyện Lục Ngạn. Tuấn xuống xe và đi bộ về phía khu vực cầu Nam Dương, gần đến đầu cầu Nam Dương thì T rẽ trái vào ngõ rồi đi tiếp khoảng 50m đến một nhà ở bên tay phải theo chiều đi có cổng sắt sơn màu xanh đóng kín, gần sát khóa then chốt có một lỗ nhỏ (thường dùng để thò tay vào mở then chốt ở phía trong). T đứng ngoài cổng và lấy 200.000 đồng cầm ở tay thò qua lỗ nhỏ sát khóa then chốt của cổng sắt rồi gọi anh ơi. T nghe có tiếng bước chân người đi ra và lấy số tiền 200.000 đồng từ tay T. Khoảng 02 phút sau, có người quay ra và đưa qua lỗ cổng sắt cho T 01 gói ma túy được gói trong giấy bạc màu trắng. T cầm gói ma túy vừa mua được ra vườn vải thuộc khu N Đ, thị trấn C, huyện Lục Ngạn vừa để gói ma túy xuống nền đất trước mặt để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy được niêm phong trong bì thư dán kín ký hiệu "QT"; 01 xi lanh bằng nhựa và số tiền 50.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 14/ KL-PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định, chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,124 gam. Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng của vụ án đã được thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ là phù hợp với tính khách quan của vụ án. Hành vi của bị cáo Vi Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Chính vì vậy bản cáo trạng số:18 /CT-VKS-LN, ngày 05 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục

Ngạn truy tố bị cáo Vi Văn T là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ quản lý độc quyền về chất ma tuý của nhà Nước ta, làm ảnh hưởng đến truyền thống đạo đức, văn hoá của dân tộc. Chính vì vậy cần phải lên một mức hình phạt thật nghiêm thì mới có tính dăn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra truy tố xét xử và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú địa chỉ rõ ràng, nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, bản thân là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, con em người dân lao động, người dân tộc tiểu số (Nùng) từ trước đến nay luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước. Nhưng cũng cần phải áp dụng biện pháp cách ly ra khỏi xã hội một thời gian.

[5]. Đối với nguồn gốc ma túy, theo T khai mua được là do được một người nghiện ma túy không quen biết chỉ dẫn cho nơi mua và cách thức mua nên T thực hiện theo. Qua xác minh ngôi nhà mà T khai đã mua ma túy là của gia đình anh Nguyễn Quyết T, trú tại khu L C, thị trấn C, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nhưng trong quá trình điều tra, anh T khai nhận không được bán ma túy cho bất kỳ ai cho nên không có căn cứ để xử lý đối với anh T.

[6] Về hình phạt bổ xung: Xét thấy bị cáo Vi Văn T phạm tội không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt tiền bổ xung.

[7] Vật chứng: Đối với 01 chiếc phong bì thư dán ký hiệu "QT" do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 xi lanh bằng nhựa, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 50.000đ (năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đồng là của bị cáo Vi Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại, xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Điều luật áp dung: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn T **18 (mười tám)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3/ Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc phong bì thư dán ký hiệu

"QT"; 01(một) xi lanh bằng nhựa.

Tịch thu của bị cáo Vi Văn T 50.000đ (năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền Việt Nam đồng để sung công quỹ nhà nước (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 03 năm 2018 tại Cơ quan THADS huyện Lục Ngạn).

4/ Án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lục Ngạn;*
- *Công an huyện Lục Ngạn;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Bị cáo;*
- *THADS;HS huyện Lục Ngạn;*
- *LưuHS; VP*.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà